

Ngày 30/06/2025	17,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	39.3%	-11.9%

	Q2/25	
ROE	-12.9%	+/- YoY ▼ 7.2%

	Q2/25	
DT thuần	0.48	YoY ▲ 0.04 ▲ 8.7%
	tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	0.96	YoY ▲ 0.07 ▲ 7.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25	
LN gộp	0.29	YoY ▲ 0.12 ▲ 71.7%
	tỷ VNĐ	

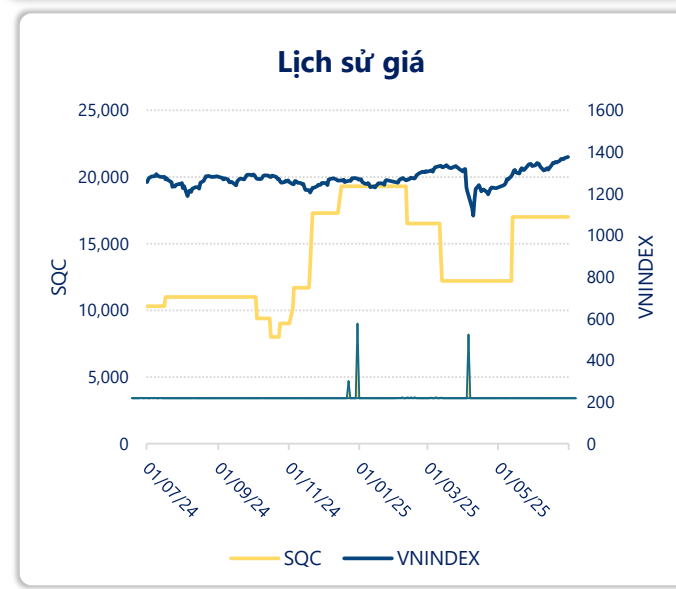
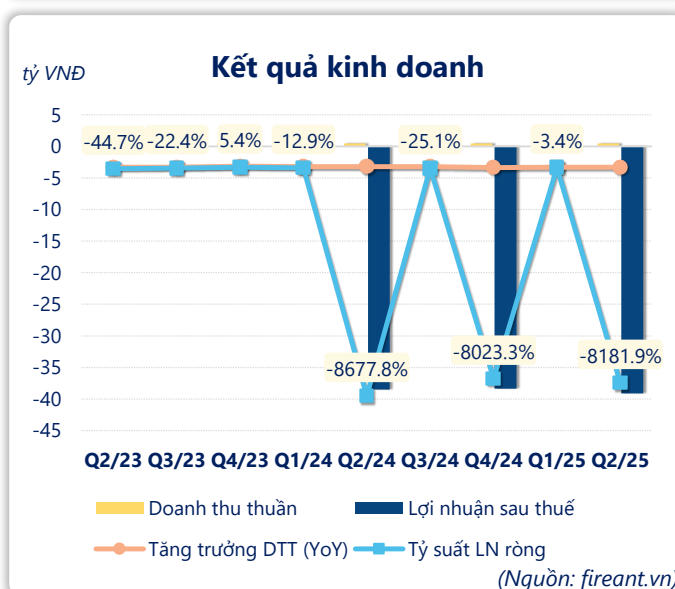
	6T 2025	
LN gộp	0.58	YoY ▲ 0.24 ▲ 72.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-39.1	QoQ ▼ 39.1 195591%	YoY ▼ 0.60 ▼ 1.7%
	tỷ VNĐ		

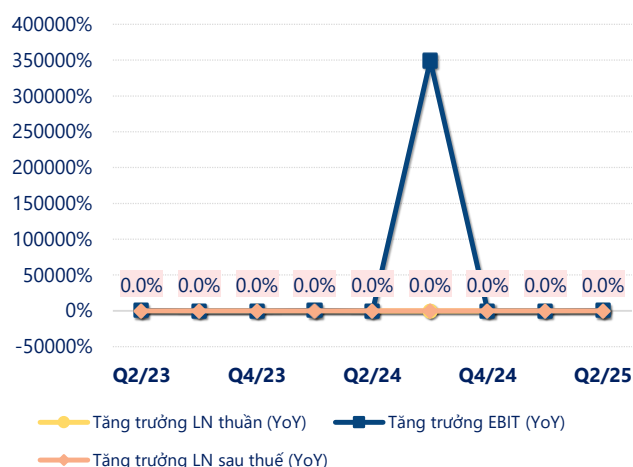
	6T 2025	
LN thuần	-39.2	YoY ▼ 0.70 ▼ 1.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-39.1	QoQ ▼ 39.1 195591%	YoY ▼ 0.60 ▼ 1.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-39.2	YoY ▼ 0.70 ▼ 1.6%
	tỷ VNĐ	

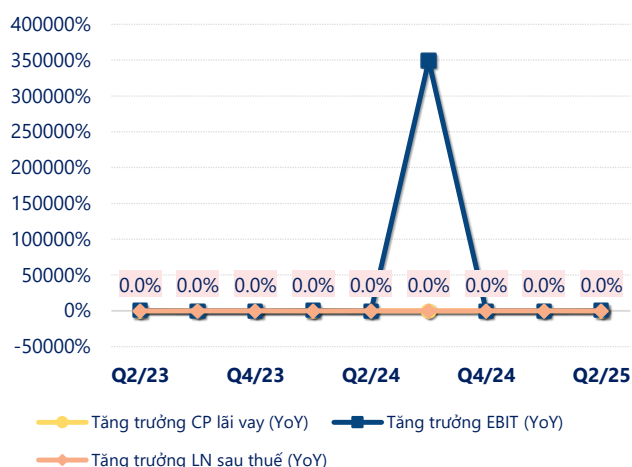


Tăng trưởng lợi nhuận



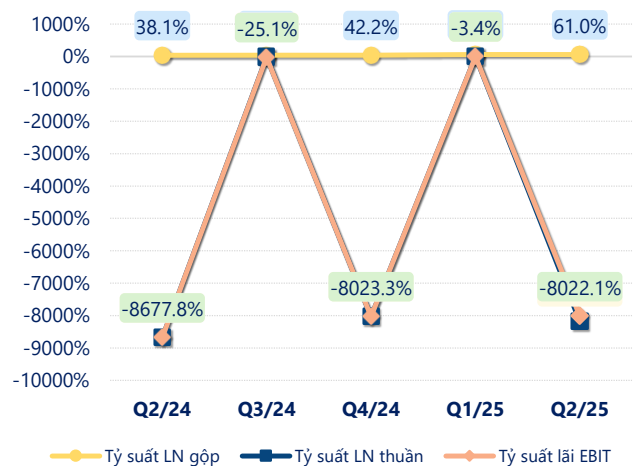
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



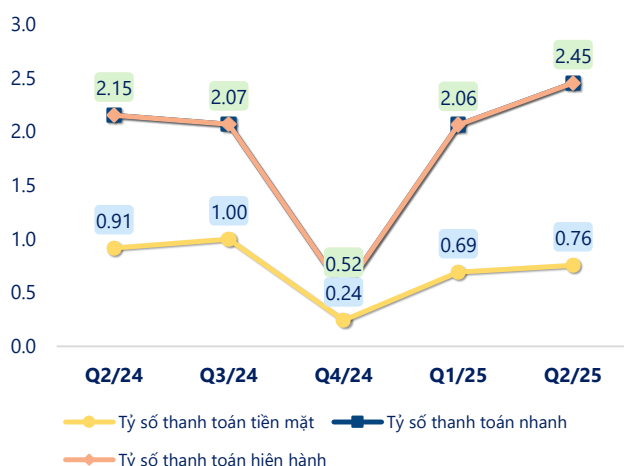
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



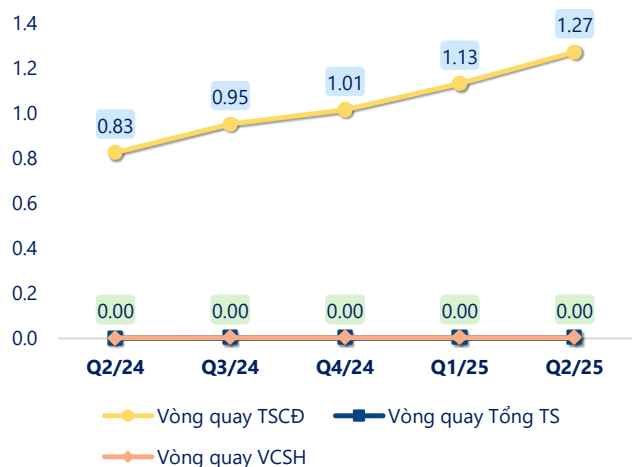
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



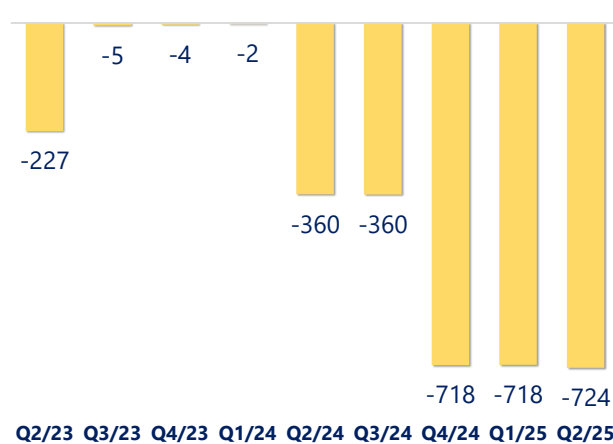
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.48	0.44	8.7%	0.96	0.89	7.8%
Giá vốn hàng bán	0.19	0.27	-30.9%	0.37	0.55	-32.1%
Lợi nhuận gộp	0.29	0.17	71.7%	0.58	0.34	72.8%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.06	-12.4%	0.07	0.06	3.7%
Chi phí TC	39.1	38.4	1.9%	39.1	38.4	2.0%
Chi phí lãi vay	0.76	0.00		0.76	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.35	0.36	-3.1%	0.67	0.58	14.7%
LN thuần từ HĐKD	-39.1	-38.5	-1.7%	-39.2	-38.5	-1.6%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0	-0.01	100%
LN trước thuế	-39.1	-38.5	-1.7%	-39.2	-38.5	-1.6%
Lợi nhuận sau thuế	-39.1	-38.5	-1.7%	-39.2	-38.5	-1.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-39.1	-38.5	-1.7%	-39.2	-38.5	-1.6%

(Nguồn: fireant.vn)

